TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM ĐÔNG** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2019/QĐST-HNGĐ	*Nam Đông, ngày 19 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 02/2019/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Ngọc L, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Thôn XM, xã XL, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Bị đơn: Anh Phạm Duy K, sinh năm: 1986.

Đều trú tại: TDP 5, thị trấn KT, huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Huỳnh Thị Ngọc L và anh Phạm Duy K.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Huỳnh Thị Ngọc L và anh Phạm Duy K không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Huỳnh Thị Ngọc L và anh Phạm Duy K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Huỳnh Thị Ngọc L và anh Phạm Duy K thỏa thuận: Chị Huỳnh Thị Ngọc L chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2011/000683 ngày 18/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đông, tỉnh Thừa Thiên Huế. Hoàn trả lại cho chị Huỳnh Thị Ngọc L tiền chênh lệch tạm ứng án phí 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT-Huế;
- VKSND huyện Nam Đông;
- UBND thị trấn Khe Tre, huyện Nam Đông;
- Chi cục THADS huyện Nam Đông;
- Đương sự;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Thị Qúy Vân